

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ Y TẾ

Số: 61 /SYT-ATTP

V/v tham gia góp ý Dự thảo Quy
định phân công, phân cấp quản
lý ATTP thuộc lĩnh vực Y tế
trên địa bàn tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 14 tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Công thương, NN&PTNT, Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;

Thực hiện Điều 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Thực hiện Khoản 2, Điều 3, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Thực hiện Công văn số 130/UBND-NC ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh về việc phân công xây dựng văn bản QPPL năm 2021.

Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định phân công, phân cấp quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong Quý I năm 2021, Sở Y tế kính đề nghị quý cơ quan, đơn vị nghiên cứu, tham gia đóng góp ý vào dự thảo (có gửi kèm theo).

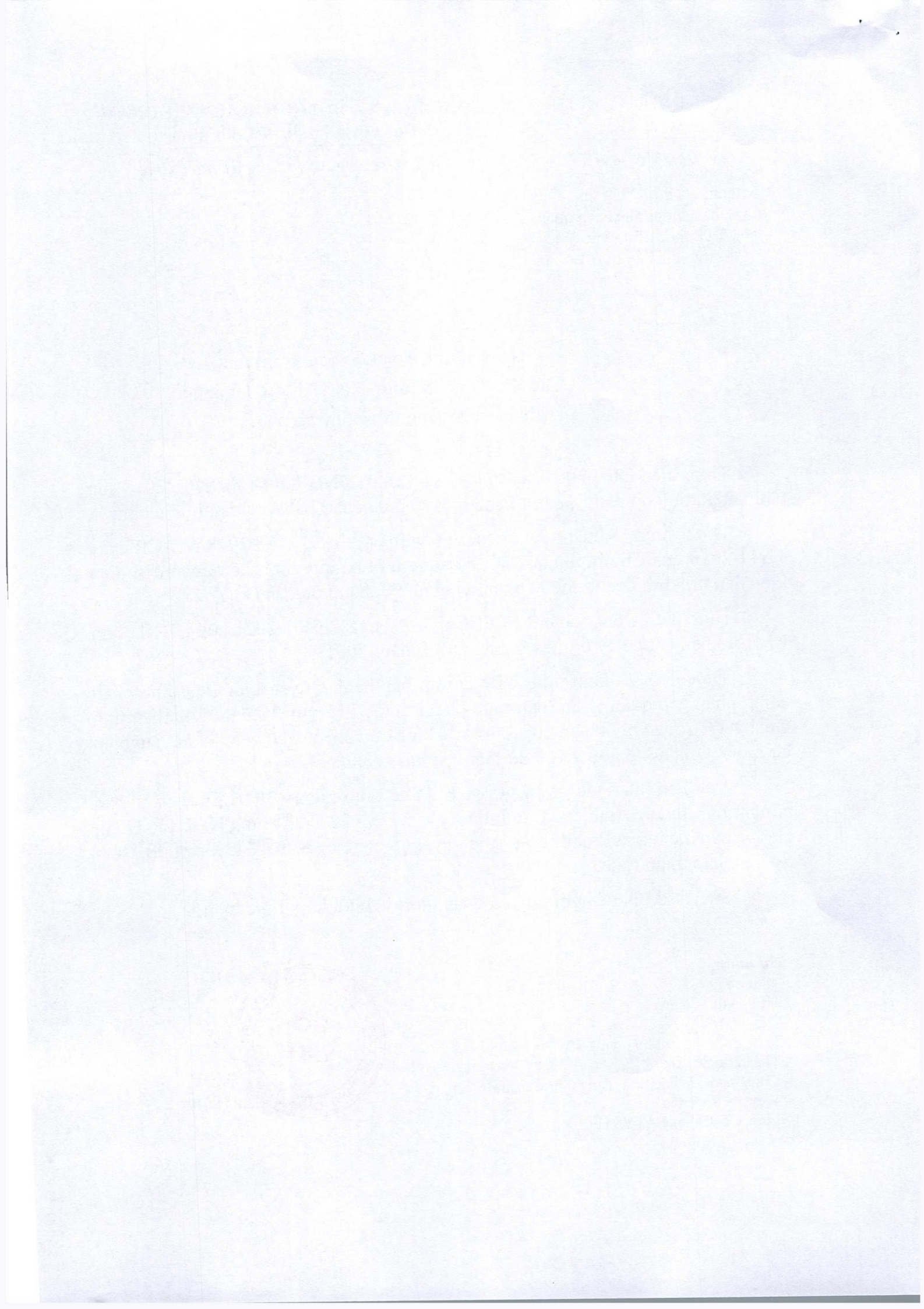
Văn bản tham gia góp ý gửi về Sở Y tế **trước ngày 20/02/2021** bằng bản cứng (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Số 32 Trần Hưng Đạo, TP. Đông Hà) và bản mềm qua Email: ccatvstpqt@yahoo.com.vn để Sở Y tế tổng hợp, trình Sở Tư pháp thẩm định.

Sở Y tế kính đề nghị quý cơ quan, đơn vị phối hợp, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- GD, PGD Sở;
- Phòng KH-TC, Nghiệp vụ y Sở;
- Thanh tra Sở Y tế;
- Trung tâm Tin học tỉnh (đăng trên website);
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, Chi cục ATVSTP.





Số: /2021/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm
thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số /TTr-SYT ngày / /2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021.

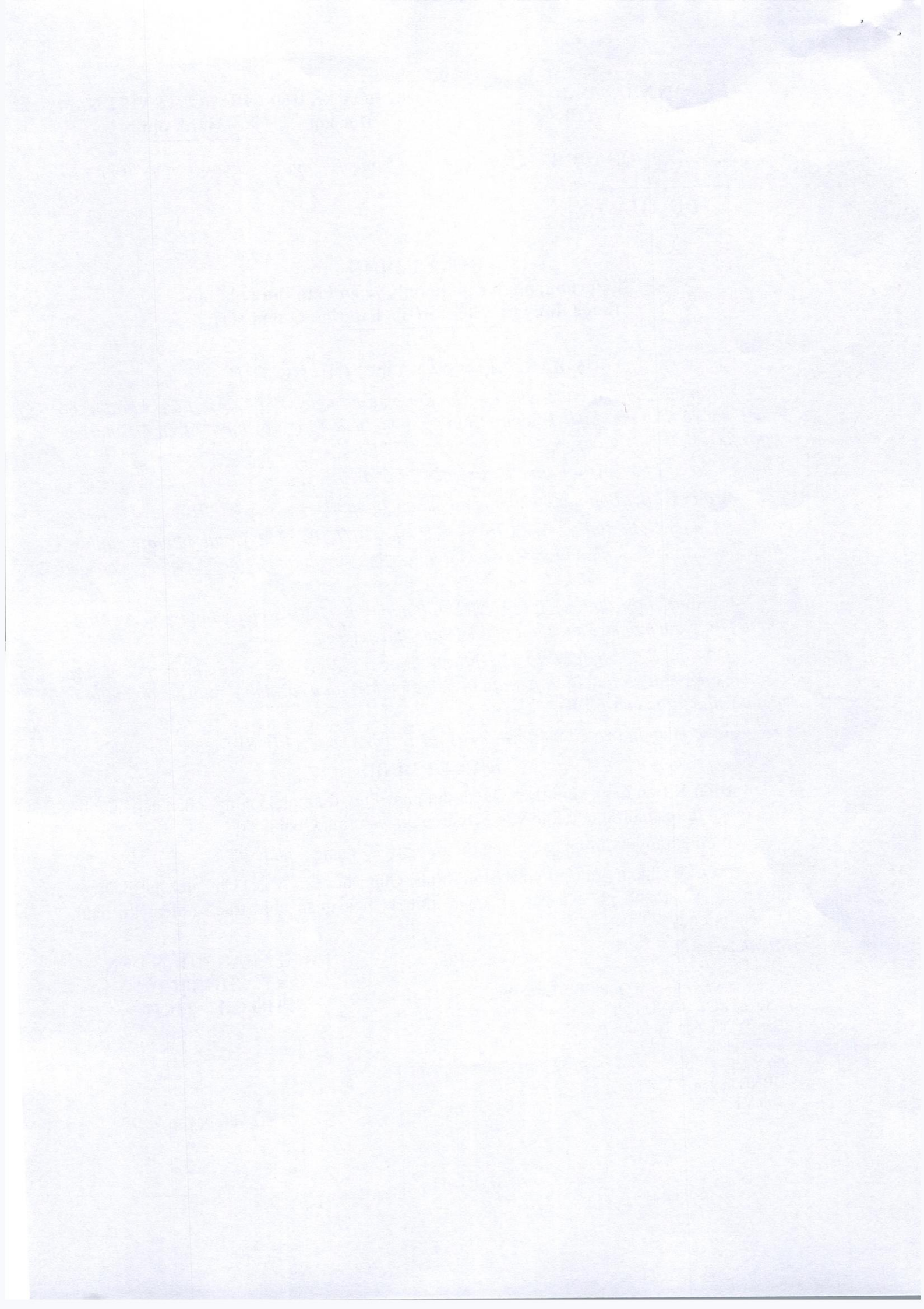
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Sở Y tế;
- UBND huyện, TX, TP;
- Lưu VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nam



Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm
thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày / /2021
của UBND tỉnh Quảng Trị)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân công và phân cấp trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm đối với cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (gọi tắt là lĩnh vực Y tế) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, xuất nhập khẩu thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của ngành Y tế, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 3. Nguyên tắc phân công quản lý

1. Trên cơ sở các quy định của Luật An toàn thực phẩm và bảo đảm phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm việc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Bảo đảm nguyên tắc một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý. Trường hợp cùng một đối tượng quản lý, nhưng có nội dung thuộc thẩm quyền quản lý của cấp tỉnh, nội dung khác lại thuộc thẩm quyền quản lý của cấp huyện hoặc cấp xã thì cấp tỉnh chịu trách nhiệm quản lý.

Điều 4. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm

1. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế thực hiện theo Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (gọi tắt là Nghị định số 15/2018/NĐ-CP), Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (gọi tắt là Nghị định số 155/2018/NĐ-CP).

2. Đối tượng, điều kiện, hồ sơ, thủ tục, trình tự cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thực hiện theo Điều 34, Điều 35, Điều 36 của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và Điều 2, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Đầu mối thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch tổng thể bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn và các đề án, kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện công tác an toàn thực phẩm thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương.

3. Là đầu mối tổng hợp tình hình an toàn thực phẩm tại địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm và các Bộ, ngành liên quan; yêu cầu các sở, ngành báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý an toàn thực phẩm.

4. Tổ chức tuyên truyền việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ tuyên cơ sở và các quy định về ATTP cho người sản xuất, kinh doanh, chế biến, tiêu dùng thực phẩm hoặc phân công đơn vị trực thuộc quản lý của mình thực hiện nhiệm vụ.

5. Chủ trì phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát theo phân cấp của ngành Y tế; theo sự vụ, đột xuất khi có yêu cầu; xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm.

6. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch, chỉ thị về an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh. Tổ chức sơ kết, tổng kết các chuyên đề, chương trình, kế hoạch, chỉ thị về an toàn thực phẩm thuộc ngành quản lý.

7. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và các địa phương trên địa bàn tổ chức thực hiện:

a) Điều tra, giám sát, phân tích các mối nguy cơ gây ô nhiễm thực phẩm, dự báo nguy cơ, phòng, chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

b) Điều tra nguyên nhân, truy xuất nguồn gốc thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc thực phẩm.

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức cấp cứu, điều trị, xử lý khắc phục ngộ độc thực phẩm.

8. Kiểm tra giám sát chất lượng nước sinh hoạt trên địa bàn.

9. Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác liên quan đến công tác đảm bảo ATTP theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ, ngành Trung ương.

10. Giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thực hiện các nội dung sau:

a) Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm theo Phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 và các sản phẩm không thuộc ngành Công thương và ngành Nông nghiệp.

b) Tổ chức tiếp nhận, thẩm định, cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi;

c) Cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các đối tượng:

- Cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm được quy định tại Phụ lục II Nghị định 15/2018/NĐ-CP bao gồm: Nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, nước đá dùng liền, phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

- Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp tỉnh và cấp huyện.

- Cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên, trong đó sản phẩm có sản lượng lớn nhất thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế.

- Các cơ sở thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của ngành Công thương, ngành Nông nghiệp trên địa bàn; các cơ sở thực phẩm theo ủy quyền của Cục An toàn thực phẩm.

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp do Trung ương hoặc tỉnh cấp; Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có quy mô từ 200 suất ăn trở lên/lần phục vụ; căng tin, cơ sở cung cấp xuất ăn sẵn; Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các khu du lịch, lễ hội thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh; Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các siêu thị, trung tâm thương mại, khu công nghiệp

Ngoài ra, tùy vào tình hình thực tế của một số địa phương, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có thể cấp và thu hồi thêm Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các đối tượng khác.

d) Quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại điểm c điều này; nhà hàng trong khách sạn; cơ sở sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý ngành Y tế; bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ ăn uống nhưng có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Trung ương hoặc tỉnh cấp hoặc có quy mô từ 200 suất ăn trở lên/lần phục vụ.

Ngoài ra, tùy vào tình hình thực tế của một số địa phương, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có thể quản lý thêm một số cơ sở khác. Định kỳ hàng năm, Chi cục phải lập danh sách cơ sở mình quản lý trình Sở Y tế phê duyệt.

đ) Tổ chức thanh, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP theo định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở thực phẩm được giao quản lý và tiếp nhận bản tự công bố, công bố; xử lý các vi phạm về ATTP theo quy định hiện hành.

e) Chủ trì tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm; cảnh báo ngộ độc thực phẩm các sự cố về an toàn thực phẩm.

g) Cơ quan giúp Sở Y tế tổng hợp các báo cáo theo quy định.

h) Cơ quan giúp Sở Y tế chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ tuyến cơ sở và tập huấn, phổ biến kiến thức, các quy định về ATTP cho người sản xuất, kinh doanh, chế biến thức ăn, tiêu dùng thực phẩm.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm trên phạm vi địa bàn quản lý.

2. Tổ chức, điều hành Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm cấp huyện; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo các nội dung được phân công, phân cấp tại Quy định này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp làm Trưởng Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm cấp huyện; tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ, của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn; chỉ đạo hoạt động quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Cấp và thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và có quy mô dưới 200 suất ăn/lần phục vụ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các khu du lịch, lễ hội, các chợ dân sinh thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện.

4. Quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 3 điều này; Bếp ăn, bếp ăn tập thể, căng tin, cơ sở cung cấp xuất ăn sẵn, nhà hàng trong khách sạn có quy mô dưới 200 suất ăn/lần phục vụ; Dịch vụ nấu ăn lưu động không có đăng ký kinh doanh; Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các khu du lịch, lễ hội, các chợ dân sinh thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện; Cơ sở thực phẩm khác theo ủy quyền của cấp tỉnh.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở theo phân cấp quản lý; xử lý các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm theo thẩm quyền

6. Thực hiện đôn đốc, hướng dẫn giám sát việc thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với Ủy ban nhân dân cấp xã.

7. Giám sát an toàn thực phẩm tại các lễ hội, hội chợ, sự kiện văn hóa – thể thao do địa phương tổ chức.

8. Phối hợp với các ngành chức năng liên quan kiểm soát hoạt động quảng cáo, giới thiệu bán sản phẩm thực phẩm trên địa bàn; xử lý các trường hợp cố tình làm sai quy định của Nhà nước trong lĩnh vực quảng cáo sản phẩm thực phẩm.

9. Chủ động, phối hợp với các cơ quan liên quan trong điều tra, truy suất nguồn gốc thực phẩm, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố thực phẩm, ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

10. Chỉ đạo, tổ chức hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; nâng cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng thực phẩm trên địa bàn.

11. Định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn về Sở Y tế (*thường trực Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh*) theo quy định.

12. Bố trí nguồn lực cho các cơ quan, đơn vị chuyên môn, địa phương để thực hiện công tác quản lý về an toàn thực phẩm tại địa phương.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về an toàn thực phẩm trên phạm vi địa bàn quản lý.

2. Tổ chức, điều hành Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm cấp xã; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo các nội dung được phân công, phân cấp tại Quy định này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp làm Trưởng Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm cấp huyện; tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ, của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân huyện và các sở, ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

3. Quản lý an toàn thực phẩm đối với Cơ sở không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; kinh doanh thức ăn đường phố; bán hàng rong; các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các khu du lịch, lễ hội, chợ dân sinh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Tổ chức thực hiện công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

5. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm với cơ sở được phân cấp quản lý.

6. Phối hợp thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn; tổ chức kiểm tra và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định.

7. Phối hợp với các cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm và các cơ quan liên quan trong điều tra, truy suất nguồn gốc thực phẩm, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố thực phẩm, ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

7. Thực hiện hoặc phối hợp tổ chức triển khai các chương trình, dự án, đề án về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

8. Định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn về cấp trên theo quy định.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đã được cấp trước quyết định này thì tiếp tục có giá trị đến hết thời hạn hiệu lực.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Sở Y tế hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định này, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có sự thay đổi, hướng dẫn của cấp trên hoặc có nội dung nào chưa phù hợp hoặc phát sinh các khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam